TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-VDS	*Bù Gia Mập, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v *yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Hải Ly

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Tâm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên họp: Ông Đỗ Văn Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-VDS ngày 16 tháng 02 năm 2023 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2023/QĐST-VDS ngày 06 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954

Địa chỉ: Thôn 01, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (Có mặt).

Người bị yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Từ D, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn 01, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Về yêu cầu của đương sự: Theo nội dung đơn yêu cầu, biên bản lấy lời khai và tại phiên họp, người yêu cầu bà Nguyễn Thị T trình bày:

Bà và chồng bà là ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1952 *(ông A hiện đang nuôi mẹ bị tai biến tại xã A, huyện Nhơn Thành, tỉnh Bình Định)* có 03 người con chung gồm: Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1980; Nguyễn Anh T, sinh năm 1990 và Nguyễn Thị Từ D, sinh năm 1992.

Thời điểm sinh con lớn là bà S thì bà T sinh khó nên bà S bị ngộp thở dẫn

đến chân tay co gắp, thân thể gầy gò, yếu ớt, không thể tự vệ sinh cá nhân được do đó bà S lớn lên không bình thường, hiện nay S chỉ nằm một chỗ, không di chuyển được và phải uống thuốc thường xuyên.

Năm 1992 bà sinh con thứ 3 là Nguyễn Thị Từ D, cũng do bà T sinh khó nên sau khi sinh con thì D cũng không phát triển bình thường. Hiện nay D có thể đi lại nhưng không tự vệ sinh cá nhân được. Nhiều lúc D la hét, mắng chửi vô cớ, thường xuyên bỏ nhà đi lang thang. Hiện tại bà D đang được Trung tâm điều dưỡng tâm thần Tân Định ở Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận quản lý, chăm sóc và phải uống thuốc hàng ngày.

Hiện nay, bà S và bà D vẫn uống thuốc thần kinh, không còn nhận thức được, không tự đi, tự chăm sóc vệ sinh cá nhân, lờ đờ, mệt mỏi, liên tục nói nhảm, cười vu vơ, liên tục bị sốt. Mọi vấn đề liên quan đến bà S và bà D phải có người bảo vệ, chăm sóc. Vì vậy, bà T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập tuyên bố bà S và bà D bị mất năng lực hành vi dân sự.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát: Thẩm phán, Thư ký phiên họp giải quyết việc dân sự tuân theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng giải quyết việc dân sự căn cứ Điều 26, 35 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và Điều 22, 369, 370, 376 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ việc dân sự*: Yêu cầu về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại thôn 1, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nên căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập.

[2] Xét yêu cầu của đương sự bà Nguyễn Thị T về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc S và Nguyễn Thị Từ D mất năng lực hành vi dân sự:

Theo lời trình bày của bà T thì bà S và bà D đã phát bệnh, có những biểu hiện sốt, nói nhảm, không làm chủ được nhận thức. Bà đã đưa các con đi khám, riêng bà D đã được điều trị tại Trung tâm điều dưỡng tâm thần Tân Định ở Thành phố Hồ Chí Minh, còn bà S thì vẫn thường xuyên uống thuốc nhưng không có tiến triển tốt. Hiện nay, bà S và bà D đã không tự chủ được bản thân, không có khả năng nhận thức, tự chăm sóc bản thân mặc dù vẫn phải uống thuốc điều trị về thần kinh hàng ngày.

Ngày 07/02/2023 bà T đã đưa hai người con của bà là Nguyễn Thị Ngọc S và Nguyễn Thị Từ D đến khám tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 2.

Tại giấy khám sức khỏe tâm thần số 257/GKSK-BV, ngày 07/02/2023, Bệnh viện pháp y tâm thần Trung ương 2 có Kết luận bà Nguyễn Thị Từ D, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn 1, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước bị *"Chậm phát triển tâm thần trung bình (F71-ICD10)"*.

Tại giấy khám sức khỏe tâm thần số 259/GKSK-BV, ngày 07/02/2023, Bệnh viện pháp y tâm thần Trung ương 2 có Kết luận bà Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn 1, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước bị *"Chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD10)"*.

Theo khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định "*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần*".

Theo khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định "*Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ năng lực nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ* ".

Như vậy, đối chiếu với quy định pháp luật thì bà Nguyễn Thị Ngọc S thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự và bà Nguyễn Thị Từ D thuộc trường hợp có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tại Điều 53 Bộ luật dân sự 2015, người giám hộ đương nhiên của người mất năng lực hành vi dân sự; "*3. Trường hợp người thành niên mất năng lực hành vi dân sự chưa có vợ, chồng, con hoặc có mà vợ, chồng, con đều không đủ điều kiện làm người giám hộ thì cha mẹ là người giám hộ*". Do đó, bà Nguyễn Thị T là người giám hộ đương nhiên của bà Nguyễn Thị Ngọc S và bà Nguyễn Thị Từ D.

[3] Về lệ phí: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị T không phải chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 361, 369, 370, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 22; khoản 1 Điều 23 và Điều 53 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1980; Địa chỉ thôn 1, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước mất năng lực hành vi dân sự.

[2] Tuyên bố bà Nguyễn Thị Từ D, sinh năm 1992; Địa chỉ thôn 1, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[3] Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954; Địa chỉ thôn 1, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước là người giám hộ đương nhiên của bà Nguyễn Thị Ngọc S và bà Nguyễn Thị Từ D. Bà T có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 ngày. Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Bà Nguyễn Thị T;
- UBND xã P;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

TRẦN THỊ HẢI LY